

BỔ SUNG NỘI DUNG

Chương VII. ĐIỀU KIỆN CỤ THỂ CỦA HỢP ĐỒNG

E-ĐKC	Nội dung
E-ĐKC 10	<p>* Tạm ứng: Tạm ứng 20% giá trị hợp đồng trong vòng 14 ngày, trên cơ sở bên B xuất trình đủ các chứng từ sau:</p> <ul style="list-style-type: none">- Công văn đề nghị tạm ứng của nhà thầu.- Bảo lãnh tiền tạm ứng vô điều kiện, không hủy ngang của Ngân hàng với số tiền và loại tiền tương đương.- Thời gian có hiệu lực của bảo lãnh tạm ứng hợp đồng phải được kéo dài cho đến khi bên giao thầu đã thu hồi hết số tiền tạm ứng.- Tiền tạm ứng được thu hồi dần qua các lần thanh toán nhưng phải bảo đảm tiền tạm ứng được thu hồi hết khi giá trị thanh toán đạt 70% giá hợp đồng đã ký kết. <p>* Thanh toán: Thanh toán đến 90% giá trị hợp đồng (đã bao gồm giá trị tạm ứng) khi công trình hoàn thành bàn giao đưa vào sử dụng và Chủ đầu tư chấp thuận báo cáo giám sát cuối cùng, đồng thời thu hồi 100% giá trị tạm ứng hợp đồng (nếu có).</p> <p>* Tiền giữ lại: Bên A sẽ giữ lại 10% giá trị hợp đồng. Khoản tiền này sẽ được thanh toán cho bên B khi có xác nhận quyết toán công trình hoàn thành của Chủ đầu tư và thanh lý hợp đồng.</p> <ul style="list-style-type: none">- Đồng tiền thanh toán: Việt Nam đồng.- Thời hạn thanh toán: trong vòng 14 ngày (trừ trường hợp nhà thầu và chủ đầu tư có thỏa thuận khác) kể từ khi chủ đầu tư nhận được hồ sơ thanh toán hợp lệ, đủ chứng từ theo qui định:<ul style="list-style-type: none">+ Công văn đề nghị thanh toán của nhà thầu.+ Hồ sơ tài liệu trong quá trình thực hiện.+ Biên bản nghiệm thu khối lượng công việc hoàn thành.+ Biên bản nghiệm thu hoàn thành công trình đưa vào sử dụng.+ Biên bản nghiệm thu hoàn thành công tác tư vấn giám sát.+ Biên bản nghiệm thu thanh toán.+ Hoá đơn VAT.
E-ĐKC 19.1	<p>- Bên A có thể chấm dứt việc thực hiện một phần hoặc toàn bộ hợp đồng bằng cách thông báo bằng văn bản cho Bên B. Nếu trong vòng</p>

10 ngày kể từ ngày nhận được thông báo của Bên A về sai sót hoặc chậm trễ của Bên B trong khi thực hiện các nghĩa vụ của họ theo hợp đồng này, Bên B vẫn không có biện pháp sửa chữa hoặc cố tình không sửa chữa sai sót đó.

- Chủ đầu tư có thể gửi thông báo chấm dứt hợp đồng cho Bên B khi phát hiện Bên B lâm vào tình trạng phá sản mà không phải chịu bất cứ chi phí đền bù nào. Việc chấm dứt hợp đồng này không làm mất đi quyền lợi của chủ đầu tư được hưởng theo quy định của hợp đồng và pháp luật.

- Nếu xảy ra sự kiện bất khả kháng, sau 30 ngày kể từ ngày xảy ra sự kiện này mà Bên B vẫn không thể thực hiện được dịch vụ.

- Bên B đơn phương chấm dứt hợp đồng.

Trong trường hợp chủ đầu tư chấm dứt việc thực hiện một phần hay toàn bộ hợp đồng theo khoản 1 điều này, chủ đầu tư có thể ký hợp đồng với nhà thầu khác để thực hiện phần hợp đồng bị chấm dứt đó. Bên B sẽ chịu trách nhiệm bồi thường cho chủ đầu tư những chi phí vượt trội cho việc thực hiện phần hợp đồng bị chấm dứt này. Tuy nhiên, Bên B vẫn phải tiếp tục thực hiện phần hợp đồng không bị chấm dứt.